

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-ST

Ngày 24-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Mậu.

Ông Nguyễn Công Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Xuân Đ, sinh năm 1977, tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT và cư trú: xóm C Ấp Phú, xã TL, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Phúc (Đã chết) và bà Trần Thị Hoa. Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Vui và có 02 con; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 17-9-2004 phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 202 BLHS 1999, bị Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù, theo Bản án số 90/2005/HSST ngày 20-4-2005. Ngày 06-12-2006, Đ chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương nhưng chưa thi hành xong phần bồi thường dân sự.

Nhân thân:

+ Năm 1997 đi bộ đội đến năm 1999 xuất ngũ trở về địa phương.

+ Ngày 28-9-2014 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 07 năm 06 tháng tù theo Bản án số 33/2014/HSST ngày 20-6-2014. Ngày 27-01-2020, Đ chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

+ Ngày 18-01-2024 có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị Công an huyện V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPHC ngày 23-02-2024 với hình thức xử phạt là cảnh cáo.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19-01-2024 đến nay (Có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:* Anh Đỗ Văn Duy (Vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Bùi Văn Thụ (Vắng mặt).

+ Ông Bùi Huy Thống (Vắng mặt).

+ Ông Đỗ Văn Dụ (Vắng mặt).

+ Ông Đỗ Văn Hoạch (Vắng mặt).

+ Ông Đỗ Văn Hiền (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 18-01-2024, Trần Xuân Đ một mình đi ra khu vực phường Văn Miếu, thành phố Nam Định để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây, Đ gặp và mua được 07 gói ma túy với giá 700.000 đồng của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. Sau đó, Đ mang số ma túy vừa mua được về nhà cất giấu vào trong hộp giấy ở ngăn thứ 02 tủ đựng đồ sửa xe với mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19-01-2024, Đỗ Văn Duy, trú tại thôn Đình Hương, xã Đ Thắng, huyện V, tỉnh Nam Định đi bộ đến nhà Đ để hỏi mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, Duy gặp và hỏi Đ: “Anh bán cho em 02 gói Heroine”, Đ đồng ý và nói: “Đi ra đường đối diện khu vực chợ Gạo trước đi”. Duy đi bộ ra trước còn Đ lấy 03 gói ma túy Heroine đã mua hôm trước cất vào túi áo khoác rồi đi ra chỗ hẹn. Thấy Duy đứng đợi ở đoạn đường đối diện chợ Gạo, xã TL, huyện V, tỉnh Nam Định, Đ đi đến thì Duy đưa cho Đ số tiền 500.000 đồng. Đ cầm tiền bỏ vào túi áo khoác đồng thời lấy 02 gói ma túy đưa cho Duy, Duy cầm 02 gói ma túy ở tay trái. Khi Duy và Đ vừa giao dịch mua bán ma túy xong thì bị lực lượng Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang. Lúc này, Duy đã nhanh chóng bỏ 01 gói ma túy vào miệng nhai, nuốt. Quá trình bắt giữ, Cơ quan Công an đã mời người chứng kiến, thu giữ của Duy 01 gói nhỏ có vỏ ngoài là giấy màu trắng, bên trong là giấy bạc màu vàng, trong cùng là chất bột dạng cục màu trắng niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1; thu giữ trong túi áo khoác của Đ 01 gói nhỏ có vỏ ngoài là giấy màu trắng, bên trong là giấy bạc màu vàng, trong cùng là chất bột dạng cục màu trắng niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2, đồng thời thu giữ của Đ 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng. Cùng ngày, Cơ quan Công an huyện V đã tiến hành khám xét chỗ ở của Đ thu giữ được 04 gói nhỏ có vỏ ngoài là giấy màu trắng, bên trong là

giấy bạc màu vàng, trong cùng là chất bột dạng cục màu trắng niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M3. Đ khai nhận toàn bộ số ma túy trên đều là Heroine được Đ mua về để bán kiếm lời. Cơ quan Công an đã đưa Đ và Duy, cùng toàn bộ số tang vật vừa thu giữ về trụ sở Công an huyện V để làm việc. Tại Cơ quan Công an đã thu giữ, niêm phong mẫu nước tiểu của Đ trong chai nhựa màu trắng ký hiệu N1; thu giữ, niêm phong mẫu nước tiểu của Duy trong chai nhựa màu trắng ký hiệu N2.

Ngày 22-01-2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã có bản Kết luận giám định số 359/KL-KTHS kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 03 phong bì thư được niêm phong ký hiệu M1, M2 và M3 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine (Heroin). Khối lượng mẫu M1: 0,011 gam; Khối lượng mẫu M2: 0,078 gam; Tổng khối lượng mẫu M3: 0,189 gam.

Ngày 22-01-2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã có bản Kết luận giám định số 358/KL-KTHS kết luận: Đều có tìm thấy thành phần các chất gồm: Morphine, Codeine và 6-MAM trong 02 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N1 và N2 gửi giám định.

Tại cáo trạng số 17/CT-VKSVB ngày 25-4-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố Trần Xuân Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Xuân Đ đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về điều luật áp dụng và hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Xuân Đ từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19-01-2024. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền của ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định là 03 mẫu ma túy Heroine; 01 túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu nước tiểu còn lại sau giám định.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; vật chứng của vụ án; lời khai của bị cáo, của người làm chứng và người chứng kiến tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác, không mâu thuẫn và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Nên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 19-01-2024, Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang Trần Xuân Đ đang có hành vi bán trái phép 0,011 gam Heroine cho Đỗ Văn Duy tại khu vực chợ Gạo thuộc xã TL, huyện V, tỉnh Nam Định và cất giấu 0,078 gam Heroine trong người. Sau đó, Công an huyện V đã tiến hành khám xét chỗ ở của Đ, thu giữ 0,189 gam Heroine. Toàn bộ lượng Heroine Đ cất giấu trong người và trong nhà đều nhằm mục đích để bán kiếm lời.

Đối chiếu hành vi của bị cáo với những quy định của pháp luật hiện hành thì hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và là đối tượng nghiện ma túy.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ có 01 tiền án chưa được xoá án tích lại thực hiện hành vi phạm tội mới, nên lần phạm tội này là tái phạm; vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có thời gian tham gia quân đội, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Đường lối xử lý về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân; động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém, nên cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm minh và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đề răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Hành vi mua bán ma túy của bị cáo nhỏ lẻ, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền của ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, do phạm tội mà có.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định là 03 mẫu ma túy Heroine; 01 túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu nước tiểu.

[7] Những hành vi và các đối tượng có liên quan:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Xuân Đ, căn cứ vào kết quả giám định mẫu nước tiểu, ngày 23-02-2024, Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ về hành vi trên bằng hình thức phạt cảnh cáo là có căn cứ.

Đối với Đỗ Văn Duy có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy Heroine vừa mua được của Trần Xuân Đ vào ngày 19-01-2024 với mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi bị cơ quan Công an phát hiện thì Duy đã nhanh chóng nhai, nuốt 01 gói ma túy, còn 01 gói ma túy có khối lượng là 0,011 gam. Quá trình điều tra xác định Duy chưa có tiền án, tiền sự về ma túy, nên hành vi tàng trữ trái phép 0,011 gam Heroine của Duy không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự, mà vi phạm điểm a khoản 2 Điều

23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31-12-2021 của Chính phủ. Ngày 23-02-2024, Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC đối với Duy về hành vi trên bằng hình thức phạt tiền 3.500.000 đồng là đúng.

Đối tượng bán ma túy cho Đ là một người đàn ông tên Nguyễn ở khu vực phường Văn Miếu, thành phố Nam Định (Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này ở đâu). Công an huyện V đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa đủ tài liệu, chứng cứ để làm rõ nhân thân, lai lịch của người này nên đã tách hồ sơ để tiếp tục điều tra, xử lý sau là cần thiết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trần Xuân Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Trần Xuân Đ 36 (ba sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19-01-2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).
- Tịch thu tiêu hủy:
 - + 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định là 03 mẫu ma túy Heroine, mặt trước có ghi: Số 359/KL-KTHS, (M1+M2+M3) “Kính gửi: Cơ quan CSĐT – CAH V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Trần Xuân Đ, SN 1977. Phạm tội về ma túy, ngày 19/01/2024”.
 - + 01 túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu nước tiểu còn lại sau giám định, mặt trước có ghi: Số 358/KL-KTHS, (N1+N2), “Kính gửi: Cơ quan CSĐT – CAH V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Trần Xuân Đ, Sinh năm 1977, HKTT: xóm C Ấp Phú, xã TL, huyện V, tỉnh Nam Định. Phạm tội về ma túy, ngày 19/01/2024”.

(Vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07-5-2024 và theo ủy nhiệm chỉ số 03 ngày 02-5-2024).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc cáo Trần Xuân Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Trần Xuân Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh NĐ;
- UBND xã TL, huyện V;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trường Nam